

Số: 43/2022/QĐST-HN&GD

Phổ Yên, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 39/2022/TLST-HN&GD, ngày 03 tháng 3 năm 2022 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997;**

ĐKHKT: Xóm Hương Đình, Tảo Dịch, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

**Bị đơn: Anh Trần Anh Đ, sinh năm 1996;**

ĐKHKT: Xóm Hương Đình, Tảo Dịch, xã Tân Phú, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Lan và anh Trần Anh Đức.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đề nghị nhất trí thoả thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. Khoản nợ chung, cho vay chung: Không có, không đặt ra việc giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Anh Đ thỏa thuận: Chị L tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Chị L được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0002056 ngày 03/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Chị L được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND xã Tân Phú (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Hà**